

TRÁCH NHIỆM KIỂM TRA HÀNG HÓA CỦA BÊN MUA THEO CÔNG ƯỚC VIÊN NĂM 1980

Nguyễn Chí Thăng*

Tóm tắt: Trách nhiệm kiểm tra hàng hóa của bên mua được Công ước Viên năm 1980 về mua bán quốc tế hàng hóa quy định tại Điều 38. Bài viết phân tích một số khía cạnh pháp lý liên quan đến trách nhiệm kiểm tra hàng hóa của bên mua, bao gồm trách nhiệm kiểm tra, thông báo và quyền khiếu nại của bên mua đối với hàng hóa bị khiếm khuyết, đồng thời phân tích phương thức và phạm vi kiểm tra hàng hóa của bên mua theo quy định của Công ước Viên năm 1980 về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế; qua đó, liên hệ với pháp luật Việt Nam.

Abstract: Buyer's responsibility to examine goods is provided under Article 38 of the 1980 Vienna Convention on Contracts for the International Sale of Goods. The article analyzes certain legal aspects relating to buyer's responsibility, including responsibility to examine, give notice to the seller and the right to rely on the lack of conformity of the goods in case of faulty goods, and buyer's measures and scope of examination of goods under the 1980 Vienna Convention on Contracts for the International Sale of Goods; thereby, it relates to Vietnam's law

Dẫn nhập

Khi Việt Nam trở thành thành viên của Công ước Liên hợp quốc năm 1980 về hợp đồng mua bán quốc tế hàng hóa (CISG)¹, các hợp đồng mua bán quốc tế hàng hóa mà các công ty Việt Nam là một bên giao kết càng có khả năng được điều chỉnh bởi Công ước này. Theo CISG, người mua có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa được giao và thông báo cho bên bán về các khiếm khuyết của hàng hóa theo phương thức phù hợp². Trong trường hợp bên mua không thực hiện trách nhiệm này, bên mua sẽ mất quyền

khuyến nại về việc hàng hóa³. Có thể thấy, trách nhiệm kiểm tra hàng hóa của bên mua rất có ý nghĩa. Tuy nhiên, vì CISG không quy định về phương thức, thời điểm kiểm tra hàng hóa cũng như những nội dung cần được kiểm tra khi nhận hàng nên bên mua chưa nắm rõ về trách nhiệm này có thể sẽ dẫn đến những tranh chấp không đáng có.

1. Xác định thời hạn hợp lý để bên mua kiểm tra hàng hóa theo Điều 38 CISG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Khoản 1 Điều 38 CISG quy định: “Người mua phải kiểm tra hàng hóa hoặc bảo đảm đã có sự kiểm tra hàng hóa trong một thời hạn ngắn nhất mà thực tế có thể làm được tùy tình huống cụ thể”. Việc kiểm tra nhằm phát hiện ra những khiếm khuyết nghiêm trọng của hàng hóa như chất lượng, mô tả của hàng hóa, khiếm khuyết về bao bì,

* ThS., Khoa Luật, Trường Đại học Công nghệ Tp. Hồ Chí Minh

¹ Được phê chuẩn vào ngày 18/12/2015, CISG bắt đầu có hiệu lực ràng buộc Việt Nam từ ngày 1/1/2017. Xem tại <http://www.trungtamwto.vn/vandedacbiet/cong-uoc-vien/viet-nam-chinh-thuc-tro-thanh-thanh-vien-thu-84-cua-cisg>, truy cập ngày 10/10/2018.

² Điều 38 CISG.

³ Điều 39 CISG.

đóng gói và xác nhận hàng hóa được giao phù hợp với yêu cầu của hợp đồng⁴. Trong trường hợp hàng hóa của hợp đồng căn cứ theo vật mẫu mà bên mua cung cấp, bên mua cũng phải có trách nhiệm kiểm tra nhằm xác định tính phù hợp của hàng được giao.

Việc kiểm tra hàng hóa được giao cũng chính là cơ sở để tránh xảy ra những tranh chấp phát sinh không đáng có vì những mất mát hay hư hỏng của hàng hóa xảy ra sau khi rời khỏi được chuyển từ người bán sang người mua, không miễn trừ cho người mua nghĩa vụ phải thanh toán, trừ phi việc mất mát hay hư hỏng ấy là do hành động của người bán gây nên⁵. Hơn nữa, việc kiểm tra và phát hiện khiếm khuyết của hàng hóa là căn cứ để bên mua yêu cầu bên bán áp dụng các biện pháp khắc phục dành cho việc giao hàng không phù hợp với hợp đồng, chẳng hạn như bồi thường thiệt hại⁶, giảm giá hàng hóa⁷, buộc thực hiện đúng nghĩa vụ hợp đồng⁸, gia hạn thực hiện hợp đồng⁹ hoặc thậm chí là hủy hợp đồng¹⁰.

Điều 38 CISG không chỉ áp dụng cho việc giao hàng một lần, mà còn áp dụng cho việc giao hàng từng phần. Trong trường hợp này, bên mua cũng phải có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa cho từng lần giao hàng¹¹. Nếu bên mua không thực hiện trách nhiệm này cho từng lần giao hàng dẫn đến việc không thông báo cho bên bán về khiếm khuyết của hàng hóa thì bên mua mất quyền

khiếu nại liên quan đến các khiếm khuyết này¹². Trong vụ *Hars & Hagebaeuer BV v. Amuyen SA.*, người bán ở Argentina và người mua ở Hà Lan đã ký một hợp đồng mua bán 6.000 hộp quả cherry Argentina. Lô hàng sẽ được vận chuyển bằng máy bay bằng nhiều đợt khác nhau. Tranh chấp xảy ra khi 11.000 hộp đầu tiên được giao trong 5 đợt. Người mua nhận hàng trong 3 đợt đầu tiên, nhưng không tiến hành kiểm tra kỹ. Sau đó, người mua từ chối nhận 2 lô hàng tiếp theo vì cho rằng các quả cherry được giao trong 3 đợt đầu tiên không đảm bảo chất lượng, đặc biệt là bị rỗ trên bề mặt (có thể do mưa đá), quả bị bầm tím bởi việc sử dụng bao bì không phù hợp, cũng bị héo, bị bám trên quả do bị tưới nước bắn. Tòa án Rotterdam, Hà Lan cho rằng, theo CISG, người mua có nghĩa vụ kiểm tra hàng hóa của từng đợt giao hàng một cách riêng biệt và thực hiện trách nhiệm này càng sớm càng tốt (khoản 1 Điều 38 CISG), và bên mua phải thông báo về sự thiếu phù hợp trong một thời gian hợp lý sau khi phát hiện ra các khuyết tật. Đối với 3 đợt giao hàng đầu tiên, Tòa án ra phán quyết rằng "rỗ" và bao bì không phù hợp dẫn đến "vết thâm tím" của cherry phải được kiểm tra một cách kỹ lưỡng đủ để nhận ra các khiếm khuyết. Đáng lẽ người mua phải dễ dàng phát hiện những khiếm khuyết này, nhưng thực tế là họ đã không phát hiện và thông báo về khiếm khuyết cho bên bán. Do đó, người mua mất quyền khiếu nại¹³.

Có thể thấy, trách nhiệm kiểm tra hàng hóa là căn cứ để người mua sử dụng các biện pháp liên quan đến sự khiếm khuyết

⁴ Khoản 1 Điều 35 CISG quy định: "*Người bán phải giao hàng đúng số lượng, phẩm chất và mô tả như quy định trong hợp đồng, và đúng bao bì hay đóng gói như hợp đồng yêu cầu*".

⁵ Quy định tại Điều 66 CISG.

⁶ Theo Điều 74, 75 CISG.

⁷ Theo Điều 50 CISG.

⁸ Điều 46 CISG.

⁹ Điều 47 CISG.

¹⁰ Điều 49 CISG.

¹¹ Xem Điều 73 CISG.

¹² Xem vụ kiện tại <http://www.unilex.info/case.cfm?id=843>, truy cập ngày 10/10/2018.

¹³ Xem phán quyết của tòa tại <http://www.unilex.info/case.cfm?pid=1&do=case&id=843&step=Abstract>, truy cập ngày 10/10/2018.

của hàng hóa, và nếu như người mua không thực hiện đúng nghĩa vụ này thì sẽ gặp hậu quả bất lợi.

Ngoài vấn đề về trách nhiệm của bên mua kiểm tra hàng hóa trong thời hạn ngắn nhất có thể, Điều 38 còn quy định thêm: “*Nếu hợp đồng có quy định về việc chuyên chở hàng hóa, thì việc kiểm tra có thể được lùi lại đến lúc hàng tới địa điểm chỉ định để giao*”¹⁴ hoặc “*Nếu địa điểm đến của hàng bị thay đổi trong thời gian hàng đang trên đường vận chuyển hoặc hàng được người mua gửi đi tiếp và khi đó người mua không có khả năng hợp lý để kiểm tra hàng hóa [...], thì việc kiểm tra có thể được lùi lại đến khi hàng tới địa điểm đến mới*”¹⁵. Khoản 2 Điều này quy định việc kiểm tra hàng hóa liên quan đến khâu chuyên chở hàng hóa, theo đó, việc kiểm tra hàng diễn ra khi hàng đến địa điểm được các bên chỉ định. Trong trường hợp này, người mua có trách nhiệm kiểm tra hàng trước khi hàng được giao cho người chuyên chở. Điều này xuất phát từ việc chuyên rủi ro đối với hàng hóa từ bên bán sang bên mua theo quy định tại khoản 1 Điều 67 CISG, “*nếu người bán bị buộc phải giao hàng cho một người chuyên chở tại một nơi xác định, các rủi ro không được chuyển sang người mua nếu hàng hóa chưa được giao cho người chuyên chở tại nơi đó*”. Khoản 3 Điều 38 quy định khi hàng đang trên đường vận chuyển hoặc được người mua gửi đi tiếp cho một bên thứ ba thì việc kiểm tra hàng hóa diễn ra khi hàng đến đích cuối cùng.

1.2. Thời hạn hợp lý để kiểm tra hàng hóa

Khoản 1 Điều 38 không quy định cụ thể thời điểm bên mua thực hiện việc kiểm tra

hàng, thay vào đó, điều khoản này chỉ quy định một cách chung chung rằng người mua phải kiểm tra hoặc bảo đảm đã có sự kiểm tra hàng hóa “*trong một thời hạn ngắn nhất mà thực tế có thể làm được tùy tình huống cụ thể*” Trong trường hợp luật không quy định rõ, nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng cần phải được điều chỉnh theo nguyên tắc thiện chí¹⁶. Theo đó, bên bán phải thông báo cho bên mua về việc hàng hóa chuẩn bị được giao, tạo điều kiện thuận lợi cho bên mua kiểm tra hàng hóa hoặc bên mua phải thông báo cho bên bán thời điểm thực hiện việc kiểm tra, tránh trường hợp gây khó khăn cho các bên trong quá trình thực hiện kiểm tra hàng hóa. Tuy nhiên, trên thực tế, các bên không hẳn đã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc trên.

Khoản 1 Điều 38 CISG chỉ quy định rằng, bên mua phải kiểm tra hàng trong thời hạn “*ngắn nhất*”, nhưng như thế nào là “*ngắn nhất*” thì Điều luật không giải thích thêm. Tòa án Italia trong vụ kiện *Al Palazzo S.r.l v Bernardaud di Limoges S.A.*¹⁷ kết luận rằng: “*Khoảng thời ngắn nhất nên được miêu tả là khoảng thời gian hợp lý, không nên giải thích quá chặt chẽ, đồng thời phải xét đến các yếu tố khách quan trong từng tình huống cụ thể*”. Hội đồng tư vấn CISG, trong ý kiến số 2, đã giải thích rằng, trừ một số trường hợp, việc kiểm tra hàng hóa phải được bên mua thực hiện ngay

¹⁶ Được xem là nguyên tắc cơ bản của việc giao kết và thực hiện hợp đồng, được quy định tại Điều 7(1) CISG: “*Khi giải thích Công ước này, cần chú trọng đảm bảo sự tuân thủ nguyên tắc thiện chí trong thương mại quốc tế*”.

¹⁷ Xem Mục 4 của phán quyết tại <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/021126i3.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

¹⁴ Khoản 1 Điều 38 CISG.

¹⁵ Khoản 2 Điều 38 CISG.

khi nhận được hàng¹⁸ Ý kiến này khá phù hợp đối với loại hàng hóa dễ hư hỏng, còn đối với loại hàng hóa máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất cần lắp ráp hoặc khi sử dụng mới phát hiện được khiếm khuyết thì không hợp lý. Trong vụ *Dr. S. Sergueev Handelsagentur v. DAT-SCHAUB A/S*, sau khi nhận được hàng (cá thu đông lạnh) từ một công ty ở Đan Mạch, bên mua (ở Nga) không tiến hành kiểm tra mẫu thử mà chỉ tiến hành đông lạnh hàng hóa. Một thời gian sau, bên mua thông báo cho bên bán rằng hàng hóa bên bán giao không đúng chất lượng theo hợp đồng. Tòa Thương mại hàng hải Đan Mạch quyết định bên mua mất quyền khiếu nại về khiếm khuyết của hàng hóa vì bên này đã không tiến hành kiểm tra ngay khi nhận được hàng, đặc biệt loại hàng hóa này là loại hàng dễ hư hỏng¹⁹

Việc kiểm tra đối với những hàng hóa phức tạp không thể được thực hiện “ngay lập tức” khi bên mua nhận hàng, mà có thể được thực hiện “tùy tình huống cụ thể”. Điều này thể hiện qua vụ *Engines for hydraulic presses and welding machines case*, tòa án của Đức kết luận rằng, hàng hóa trong trường hợp này là động cơ sử dụng cho máy ép thủy lực và máy hàn, vì thế bên mua cần thời gian để đưa hàng vào lắp ráp và sử dụng thì mới có khả năng phát hiện khiếm khuyết của hàng hóa (nếu có). Trong trường hợp này, tòa phán quyết rằng, việc kiểm tra hàng hóa không thể thực hiện trong một vài ngày²⁰. Trong một vụ việc

khác, vụ *Aluminium hydroxide case*, mặt hàng được giao là vôi nhôm hydroxide, Tòa Phúc thẩm của Đức đưa ra phán quyết rằng, bên mua cần kiểm tra thành phần hóa học của sản phẩm và phân tích sản phẩm dưới kính hiển vi, do đó bên mua có thể mất tới một tháng để hoàn thành việc kiểm tra²¹

Có thể thấy rằng, thời hạn dành cho việc kiểm tra hàng hóa được xác định tùy thuộc vào chủng loại (hàng riêng lẻ hay là hàng thiết bị), bản chất của hàng hóa (hàng dễ hư hỏng hay là hàng có sức bền), hoặc tùy thuộc vào nơi thực hiện việc kiểm tra và phương pháp, dụng cụ kiểm tra.

2. Bản chất pháp lý và mục đích của việc kiểm tra hàng hóa

Xét về bản chất, việc kiểm tra hàng hóa không phải là một nghĩa vụ pháp lý, mà là trách nhiệm của bên mua. Tại Điều 53, chương III của CISG, nghĩa vụ của bên mua bao gồm nghĩa vụ nhận hàng và thanh toán²². Điều này có nghĩa rằng, bên mua có thể không kiểm tra hàng hóa; việc không kiểm tra hàng hóa chỉ làm cho bên mua mất quyền khiếu nại về khiếm khuyết của hàng hóa chứ không làm bên mua vi phạm hợp đồng²³. Theo đó, bên bán không có quyền buộc bên mua phải kiểm tra hàng hóa và cũng không có quyền áp dụng chế tài đối với bên mua do vi phạm hợp đồng nếu bên mua không thực hiện việc kiểm tra.

Trách nhiệm kiểm tra hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều 38 CISG thông thường dễ bị nhầm lẫn với quyền của bên mua về việc kiểm tra hàng hóa trước khi thực hiện thanh

¹⁸ Mục 4 I Ý kiến của CISG Advisory Council, xem tại <https://www.cisgac.com/cisgac-opinion-no-2/>, truy cập ngày 10/10/2018

¹⁹ Xem tình tiết và phán quyết vụ kiện tại <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/020131d1.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

²⁰ Xem tình tiết và phán quyết vụ kiện tại <https://cisgw3.law.pace.edu/cases/940623g1.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

²¹ Xem tình tiết và phán quyết vụ kiện tại <https://cisgw3.law.pace.edu/cases/970821g1.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

²² Điều 53 CISG quy định: “Người mua có nghĩa vụ thanh toán tiền hàng và nhận hàng theo quy định của hợp đồng và theo Công ước này”.

²³ Theo khoản 1 Điều 39, CISG.

toán theo khoản 3 Điều 58 CISG. Cụ thể, điều khoản này quy định: “*Người mua không có nghĩa vụ phải thanh toán tiền hàng trước khi họ có thể kiểm tra hàng hóa*”. Rõ ràng, mục đích của việc kiểm tra hàng hóa theo Điều 38 là nhằm phát hiện những hư tổn, khiếm khuyết hàng hóa, kiểm tra tính phù hợp của hàng hóa so với hợp đồng về số lượng, chất lượng, đóng gói, mô tả. Trong khi đó, Điều 58 lại cho bên mua quyền hoãn thanh toán cho tới khi bên này thực hiện việc kiểm tra hàng hóa, tất nhiên việc này còn tùy vào những trường hợp cụ thể như cách thức giao hàng hay phương thức thanh toán mà các bên thỏa thuận²⁴.

Trách nhiệm kiểm tra hàng hóa của bên mua gắn liền với trách nhiệm thông báo cho bên bán. Theo CISG, người bán chịu trách nhiệm trong trường hợp hàng hóa được giao không phù hợp với hợp đồng theo Điều 39 CISG. Việc kiểm tra, thông báo về khiếm khuyết của hàng hóa là trách nhiệm của người mua, và theo đó, người bán sẽ có biện pháp khắc phục, chẳng hạn như sửa chữa phần hàng hóa bị lỗi hoặc giao hàng thay thế. Việc không thông báo về khiếm khuyết của hàng hóa ngay khi phát hiện sẽ khiến bên mua mất quyền khiếu nại về các khiếm khuyết này theo quy định tại khoản 1 Điều 39 CISG²⁵. Tất nhiên, việc quy định như vậy sẽ không áp dụng khi bên bán không thiện chí trong việc thực hiện nghĩa vụ giao hàng như việc bên bán biết hoặc phải biết về khiếm khuyết của hàng hóa được giao,

nhưng lại không thông báo cho bên mua về khiếm khuyết đó²⁶.

3. Việc kiểm tra hàng hóa của bên mua hoặc một bên thứ ba

Khoản 1 Điều 38 CISG quy định: “*Người mua phải kiểm tra hàng hóa hoặc bảo đảm đã có sự kiểm tra hàng hóa*”. Điều này được hiểu rằng, người mua có thể tự mình thực hiện việc kiểm tra, nhưng cũng có thể nhờ một bên khác thực hiện việc kiểm tra hàng hóa. Thông thường, việc kiểm tra này được thực hiện bởi một cơ quan giám định có chuyên môn hoặc có thể là khách hàng đối tác của bên mua, người mà bên mua muốn bán lại số hàng. Trong trường hợp này, bên thứ ba là bên thực hiện việc kiểm tra hàng. Tuy nhiên, bên chịu trách nhiệm là bên mua trong hợp đồng mua bán hàng hóa và tất nhiên bên mua phải gánh chịu các hệ quả pháp lý bất lợi nếu không thực hiện đúng trách nhiệm này.

Cần nói thêm rằng, trong thực tiễn thương mại quốc tế, việc kiểm tra hàng hóa thường được bên mua ký hợp đồng với một bên thứ ba độc lập là rất phổ biến. Điều này có thể xuất phát từ nguyên nhân bên mua thiếu kỹ năng chuyên môn hoặc các thiết bị cần thiết cho việc tiến hành kiểm tra. Thông thường, sau khi kết thúc việc kiểm tra, bên công ty giám định sẽ cung cấp biên bản chứng nhận về chất lượng hàng hóa và thông báo cho người mua về điều kiện, phẩm chất của hàng hóa được giao. Tuy nhiên, trong các hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, bên mua cần đề cập đến vấn đề này một cách rõ ràng để bên bán biết và sắp

²⁴ Khoản 3 Điều 58 CISG.

²⁵ Khoản 1 Điều 39 CISG quy định: “*Người mua bị mất quyền khiếu nại về việc hàng hóa không phù hợp hợp đồng nếu người mua không thông báo cho người bán về sự không phù hợp đó trong một thời hạn hợp lý kể từ lúc người mua đã phát hiện hoặc đáng lẽ ra đã phải phát hiện ra sự không phù hợp*”.

²⁶ Xem Điều 40 CISG: “*Người bán không có quyền viện dẫn các quy định của các điều 38 và 39 nếu như sự không phù hợp của hàng hóa liên quan đến các yếu tố mà người bán đã biết hoặc không thể không biết và họ đã không thông báo cho người mua*”.

xếp hàng hóa tiện cho việc kiểm tra. Thậm chí, trong hợp đồng, các bên còn phân chia chi phí cho việc kiểm tra hàng hóa.

Cần phân biệt việc kiểm tra hàng hóa trong các trường hợp sau: Thứ nhất, việc nhờ một cơ quan giám định kiểm tra hàng hóa theo yêu cầu của bên mua; thứ hai, việc nhờ một cơ quan giám định độc lập kiểm tra hàng hóa do bên bán chỉ định; và thứ ba, việc nhờ một cơ quan giám định độc lập kiểm tra hàng hóa theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng. Trong ba trường hợp này, hệ quả pháp lý là khác nhau. Cụ thể, trong trường hợp thứ nhất, bên mua phải tự gánh chịu trách nhiệm cho việc kiểm tra hàng hóa vì bên thứ ba thực hiện việc kiểm tra nhân danh bên mua; trong trường hợp thứ hai và thứ ba, bên mua không chịu trách nhiệm cho việc thực hiện của bên giám định và không gánh chịu các hệ quả pháp lý kèm theo nếu bên giám định không thực hiện đúng công việc của mình.

4. Phương thức kiểm tra hàng hóa

Phương thức kiểm tra hàng nhằm kiểm tra điều kiện của hàng hóa được giao có phù hợp với hợp đồng hay không. Tuy nhiên, mức độ và phạm vi kiểm tra hàng hóa không được CISG quy định một cách cụ thể. Vấn đề này sẽ phụ thuộc vào sự thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng hoặc phụ thuộc vào tập quán hay thói quen thương mại được hình thành trước đó.

Nếu trong hợp đồng, các bên cũng không thỏa thuận về vấn đề này thì cách thức và mức độ kiểm tra sẽ vẫn được điều chỉnh bởi “nguyên tắc hợp lý”²⁷ của CISG. Nói cách khác, việc kiểm tra hàng hóa được thực hiện theo một cách hợp lý trong hoàn

cảnh cụ thể, và không phải trong mọi trường hợp, việc thực hiện kiểm tra hàng theo cách hợp lý đều có thể phát hiện ra khiếm khuyết của hàng hóa.

4.1. Cách thức kiểm tra hàng hóa

CISG không quy định cụ thể cách thức kiểm tra hàng hóa, vì thế có thể hiểu rằng, cách thức kiểm tra hàng hóa sẽ được các bên tự thỏa thuận. Trong trường hợp các bên không thỏa thuận, vấn đề này sẽ được điều chỉnh bởi tập quán hoặc thói quen thương mại đã được hình thành²⁸ Vấn đề đặt ra là nếu như không có tập quán hoặc thói quen thương mại điều chỉnh thì giải quyết như thế nào. Nhìn chung, trong trường hợp không có nguồn luật điều chỉnh, cách thức kiểm tra hàng hóa phải được bên mua thực hiện một cách hợp lý và khách quan tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể. Theo đó, hàng hóa không nhất thiết phải được kiểm tra bởi một chuyên gia, nhưng nó phải được thực hiện theo một cách cẩn thận và hợp lý²⁹. Điều này phụ thuộc vào bản chất hoặc đặc tính của từng loại hàng hóa. Nếu hàng hóa là vật dễ hư hỏng như thịt, cá, rau, củ, quả thì việc kiểm tra hàng hóa phải diễn ra theo cách nhanh chóng, đơn giản, nhưng phải đầy đủ; chẳng hạn như phương pháp kiểm tra bằng mắt thường, ngửi hoặc thậm chí là cắt một phần nhỏ để ném thử, đo độ ẩm hay cân nặng. Nếu việc kiểm tra liên quan đến hàng hóa là chất hóa học hoặc hàng hóa được làm từ các chất tổng hợp thì

²⁷ General principle of reasonableness, xem tại Điều 37 CISG, <https://cisgw3.law.pace.edu/cisg/text/reason.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

²⁸ Vấn đề này cũng được Công ước về Luật thống nhất cho Mua bán hàng hóa quốc tế (ULIS) điều chỉnh tại Điều 38(4): “The methods of examination shall be governed by the agreement of the parties or, in the absence of such agreement, by the law or usage of the place where the examination is to be effected”.

²⁹ Xem đoạn 2.3, C.M. Bianca, M.J. Bonell (ed.), Art. 38. Tại <http://www.cisg.law.pace.edu/cisg/biblio/bianca-bb38.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

việc kiểm tra thành phần lý tính hay hóa tính phải được tiến hành trong phòng thí nghiệm hoặc tiến hành bởi chuyên gia trong lĩnh vực đó³⁰. Nếu hàng hóa là quần áo thì việc kiểm tra phải thông qua việc giặt, ủi các mẫu thử để xác định độ co rút hoặc phai màu của quần áo³¹.

Có thể thấy rằng, với các loại hàng hóa khác nhau, cách thức kiểm tra phụ thuộc vào một số tiêu chí khách quan riêng. Ngoài ra, có thể dựa vào các tiêu chí chủ quan để kiểm tra hàng hóa, chẳng hạn như sự am hiểu của bên bán (biết hoặc phải biết về khiếm khuyết của hàng hóa).

4.2. Phạm vi và mức độ kiểm tra hàng hóa

Khiếm khuyết của hàng hóa phải được phát hiện thông qua việc kiểm tra hàng hóa. Tuy nhiên, mức độ kiểm tra như thế nào thì luật không quy định cụ thể. Nhìn chung, việc kiểm tra hàng hóa nên được thực hiện nhanh nhất có thể, nhưng vẫn phải bảo đảm mục đích của việc kiểm tra là để xác định tính không phù hợp của hàng hóa so với hợp đồng. Việc kiểm tra hàng hóa được xem là đủ và thích hợp khi phát hiện ra khiếm khuyết, chẳng hạn nếu khiếm khuyết có thể phát hiện bằng mắt thường thì bên kiểm tra không cần phải tiến hành phân tích lý tính hoặc hóa tính của hàng hóa.

Phạm vi và mức độ kiểm tra được thực hiện tùy theo bản chất của loại hàng hóa được giao, chẳng hạn như hàng hóa dễ hư hỏng thì phải kiểm tra nhanh chóng hay là

hàng hóa cần phải lắp đặt sử dụng, vận hành thì mới kiểm tra được.

Số lượng của hàng hóa cũng như quy cách đóng gói cũng ảnh hưởng đến phạm vi kiểm tra hàng hóa. Nếu hàng hóa cấu tạo phức tạp thì người mua không buộc phải kiểm tra từng bộ phận của hàng hóa hoặc nếu số lượng hàng hóa quá lớn thì người mua cũng không bị buộc phải kiểm tra tất cả hàng hóa. Trong trường hợp này, người mua theo một cách hợp lý có thể chọn ngẫu nhiên một số hàng hóa để kiểm tra thay vì kiểm tra tất cả. Chẳng hạn trong vụ *Blood infusion devices case*, nguyên đơn (ở Italia) có nghĩa vụ giao cho bị đơn (ở Thụy Sĩ) khoảng 14.000 thiết bị truyền máu (cho động mạch và tĩnh mạch), Tòa án Thụy Sĩ nhận định rằng, vì số lượng hàng được giao quá lớn và để tiết kiệm thời gian kiểm tra hàng hóa, bên mua không cần kiểm tra toàn bộ số hàng, thay vào đó bên mua có thể lấy một vài mẫu để kiểm tra³².

Cần lưu ý rằng, chỉ khi số lượng hàng hóa quá lớn thì người mua mới áp dụng cách thức này. Nếu số lượng hàng hóa không nhiều thì bên mua buộc phải kiểm tra toàn bộ số hàng được giao và tiến hành kiểm tra một cách nhanh chóng nhất có thể. Minh chứng cho vấn đề này là phán quyết của tòa trong vụ kiện *Shoes case*, theo đó việc bên mua mất 16 ngày để kiểm tra 143 đôi giày là không hợp lý³³.

5. Thời hạn thông báo cho bên bán về khiếm khuyết của hàng hóa sau khi kiểm tra

³⁰ W A. Achilles, *Duty to Examine the Goods in International Law of Sales*, mục 4 Xem tại <http://www.cisg.law.pace.edu/cisg/biblio/fiscer-sobot.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

³¹ Xem phán quyết của tòa trong vụ *Fabrics case*, tháng 3/2013 tại <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/030321g1.html>, truy cập ngày 10/10/2018

³² Xem tình tiết và phán quyết vụ kiện tại <https://cisgw3.law.pace.edu/cases/970108s1.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

³³ Xem tình tiết và phán quyết vụ kiện tại <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/940915g1.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

Theo quy định tại Điều 38 và 39 CISG, người mua cần phân biệt hai thời điểm: (1) Thời điểm mà bên mua thực hiện việc kiểm tra hàng hóa, và (2) Thời điểm bên mua thông báo cho bên bán về khiếm khuyết của hàng hóa. Sau khi kiểm tra hàng, nếu người mua phát hiện ra hàng hóa không phù hợp với hợp đồng mà người mua lại không thông báo cho người bán về tính không phù hợp đó thì người mua sẽ mất quyền khiếu nại liên quan đến vấn đề này³⁴. Thực tế, trong vụ *Dansk Blumsterexport A/s v. Frick Blumenhandel*, tòa án nước Áo kết luận rằng, bên mua đã không đưa ra được một thông báo cho bên bán sau khi phát hiện số hóa cục được giao không phù hợp với hợp đồng³⁵.

Theo khoản 1 Điều 39 CISG, người mua phải thông báo cho người bán về khiếm khuyết của hàng hóa trong một khoảng thời gian hợp lý. Tuy nhiên, điều khoản này không quy định cụ thể thế nào là một khoảng thời gian hợp lý. Và tất nhiên, trên thực tế, khoảng thời gian để thực hiện việc kiểm tra hàng hóa sẽ được hiểu dài hơn khoảng thời gian bên mua đưa ra thông báo. Thời hạn kiểm tra hàng hóa phải là thời hạn “ngắn nhất” có thể, được tính từ thời điểm hàng được giao cho bên bán hoặc bên vận chuyển. Trong khi thời hạn thông báo về khiếm khuyết của hàng hóa được bắt đầu tính từ lúc bên mua đã phát hiện hoặc đáng

lẽ phải phát hiện ra khiếm khuyết đó³⁶. Trong vụ việc *Schreiber v. Thermo Dynamique*, người mua, một công ty của Pháp, đã đặt hàng 196 tấm kim loại cán từ một công ty của Đức vào tháng 8/1992. Việc giao hàng diễn ra trong nhiều lần từ ngày 28/10/1992 đến ngày 4/12/1992. Ngày 1/12/1992, người mua đã hủy hợp đồng do các sản phẩm được giao không phù hợp về số lượng và chất lượng. Người mua tuyên bố hợp đồng vô hiệu và tiến hành khởi kiện. Tòa án tối cao của Pháp cho phép người mua được yêu cầu bồi thường và bác bỏ phản đối của bên bán dựa vào Điều 38 và 39 CISG. Cụ thể, tòa kết luận rằng, người mua đã sắp xếp cho hàng hóa được kiểm tra trong khoảng thời gian ngắn và hợp lý liên quan đến việc xử lý tấm kim loại theo yêu cầu và người mua đã thông báo cho người bán về việc thiếu phù hợp trong một thời gian hợp lý, theo khoản 1 Điều 39 CISG³⁷.

Trong vụ *Trekking shoes case*³⁸, nguyên đơn ở Ý (người bán) bán giày đi bộ đường dài cho bị đơn (người mua) ở Áo, sau đó hàng được bán lại và giao trực tiếp cho một doanh nghiệp khác ở vùng Scandinavi. Khoảng ba tuần sau lần giao hàng cuối cùng, người mua đã thông báo cho người bán về những khiếm khuyết của sản phẩm đã không được phát hiện trong lần kiểm tra

³⁴ Được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 39 CISG: “Người mua bị mất quyền khiếu nại về việc hàng hóa không phù hợp hợp đồng nếu người mua không thông báo cho người bán về sự không phù hợp đó trong một thời hạn hợp lý kể từ lúc người mua đã phát hiện hoặc đáng lẽ đã phải phát hiện ra sự không phù hợp này”.

³⁵ Case law on UNCITRAL texts (CLOUT) abstract no. 107, xem tại <https://cisgw3.law.pace.edu/cases/940701a3.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

³⁶ Xem CLOUT Case No. 425 (Oberster Gerichtshof, Austria, 21 Mar. 2000), nguồn: <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/000321a3.html>.

Trong vụ này, Tòa quy định người mua có nghĩa vụ nhận hàng và thông báo cho bên bán về tính không phù hợp của hàng hóa trong vòng 14 ngày sau khi bên mua kiểm tra hàng hóa.

³⁷ Vụ *Schreiber v. Thermo Dynamique*, xem tại <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/990526f1.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

³⁸ Xem tinh tiết và phán quyết vụ kiện tại <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/990827a3.html>, truy cập ngày 10/10/2018.

đợt đầu. Người bán từ chối lấy lại giày và yêu cầu người mua thanh toán. Người mua đã khẳng định rằng, do người bán không cung cấp hàng hóa phù hợp với hợp đồng và mình đã bị mất lợi nhuận. Tòa án tối cao của Áo trong vụ việc này kết luận rằng, theo khoản 1 Điều 38 CISG, người mua phải kiểm tra hàng hóa trong một thời gian ngắn. Khung thời gian này tùy theo hoàn cảnh cụ thể, ví dụ: Quy mô của công ty người mua, loại hàng hóa và độ phức tạp của hàng hóa. Mỗi đợt giao hàng từng phần phải được kiểm tra riêng. Tòa án tuyên bố rằng, thông thường, người mua phải thông báo cho người bán về bất kỳ sự thiếu phù hợp nào theo khoản 1 Điều 39 CISG trong vòng 14 ngày kể từ ngày giao hàng. Theo các sự kiện, tòa án không tìm thấy lý do để kéo dài thời gian này, đặc biệt là những đôi giày là hàng hóa theo mùa và nhu cầu bán của người bán trong mùa phải được xem xét. Vì vậy, người mua đã trì hoãn thông báo và người mua bị mất quyền khiếu nại.

Khoản 2 Điều 39 quy định: "*Trong mọi trường hợp, người mua bị mất quyền khiếu nại về việc hàng không phù hợp với hợp đồng nếu họ không thông báo cho người bán biết về việc đó chậm nhất trong thời hạn 2 năm kể từ ngày hàng hóa đã thực sự được giao cho người mua*". Thời hạn 2 năm là khoảng thời gian được xem như thời hạn bảo hành hàng hóa của bên bán dành cho bên mua³⁹. Đặc biệt, loại hàng hóa phức tạp như máy móc, dây chuyền sản xuất cần phải có thời gian vận hành, hoạt động một thời gian thì người mua mới có thể phát hiện sự khiếm khuyết. Theo CISG, khoảng thời gian 2 năm chắc chắn là không thể áp dụng cho

các loại hàng hóa dễ bị hư hỏng như rau, củ, quả, hải sản...

6. Liên hệ với quy định của Luật Thương mại Việt Nam năm 2005

Luật Thương mại năm 2005 (LTM) của Việt Nam cũng đề cập đến việc kiểm tra hàng hóa trước khi bên bán tiến hành giao hàng. Cụ thể, Điều 44 LTM quy định: "*Trường hợp các bên có thỏa thuận để bên mua hoặc đại diện của bên mua tiến hành kiểm tra hàng hoá trước khi giao hàng thì bên bán phải bảo đảm cho bên mua hoặc đại diện của bên mua có điều kiện tiến hành việc kiểm tra*"⁴⁰. Có thể thấy, việc kiểm tra hàng hóa chỉ diễn ra (có thể được xem là trách nhiệm của bên mua) khi các bên có thỏa thuận trong hợp đồng; như thế, nếu không có thỏa thuận về vấn đề này, việc kiểm tra hàng hóa không thuộc trách nhiệm của bên mua. Điều này hoàn toàn khác so với các quy định tại Điều 38 CISG.

Xét trong trường hợp các bên có thỏa thuận trong hợp đồng về vấn đề kiểm tra hàng hóa, LTM Việt Nam quy định khá tương đồng với Điều 38 CISG về thời điểm kiểm tra hàng hóa khi quy định bên mua phải tiến hành kiểm tra "*trong một thời gian ngắn nhất mà hoàn cảnh thực tế cho phép*"⁴¹ hoặc có thể "*hoãn lại cho tới khi hàng được chuyển tới địa điểm đến*" nếu trong hợp đồng có quy định về việc vận chuyển hàng hóa.

LTM còn quy định chi tiết về trách nhiệm liên quan đến khiếm khuyết của hàng hóa và nghĩa vụ thông báo của bên mua trong trường hợp này. Cụ thể, khoản 4, 5 Điều 44 LTM quy định:

³⁹ Landgericht Marburg, Germany, 12 Dec 1995, <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/951212gl.html>, (CISG-online.ch case 148).

⁴⁰ Khoản 1 Điều 44 Luật Thương mại năm 2005.

⁴¹ Khoản 2 Điều 44 Luật Thương mại năm 2005.

Bên bán không phải chịu trách nhiệm về những khiếm khuyết của hàng hoá mà bên mua hoặc đại diện của bên mua đã biết hoặc phải biết nhưng không thông báo cho bên bán trong thời hạn hợp lý sau khi kiểm tra hàng hoá; và

Bên bán phải chịu trách nhiệm về những khiếm khuyết của hàng hoá mà bên mua hoặc đại diện của bên mua đã kiểm tra nếu các khiếm khuyết của hàng hoá không thể phát hiện được trong quá trình kiểm tra bằng biện pháp thông thường và bên bán đã biết hoặc phải biết về các khiếm khuyết đó nhưng không thông báo cho bên mua.

Có thể thấy, kiểm tra hàng hóa là việc các bên thỏa thuận trong hợp đồng, nhưng nghĩa vụ của bên mua thông báo về khiếm khuyết hàng hóa cho bên bán thực hiện theo luật định. Quy định trên của LTM khá tương đồng với quy định và thực tiễn xét xử liên quan đến Điều 38, 39 CISG. Thời hạn bên mua đưa ra thông báo cho bên bán về khiếm khuyết của hàng hóa được quy định là trong "một thời hạn hợp lý". Nếu xét đến thời hạn khiếu nại về khiếm khuyết hàng hóa, LTM thậm chí còn chi tiết hơn. Cụ thể, Điều 318 LTM quy định: Thời hạn khiếu nại do các bên thỏa thuận, nếu các bên không có thỏa thuận thì thời hạn khiếu nại được quy định như sau:

1. Ba tháng, kể từ ngày giao hàng đối với khiếu nại về số lượng hàng hoá;

2. Sáu tháng, kể từ ngày giao hàng đối với khiếu nại về chất lượng hàng hoá; trong trường hợp hàng hoá có bảo hành thì thời hạn khiếu nại là ba tháng, kể từ ngày hết thời hạn bảo hành;

3. Chín tháng, kể từ ngày bên vi phạm phải hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng[...].

Cần phân biệt thời hạn khiếu nại và thời hạn đưa ra thông báo về khiếm khuyết hàng hóa. Theo LTM, thời hạn khiếu nại do các bên thỏa thuận, những thời hạn nêu trên được áp dụng trong trường hợp các bên không đề cập vấn đề này trong hợp đồng. LTM quy định khá chi tiết về từng loại khiếu nại, trong khi CISG chỉ quy định chung chung thời hạn 2 năm cho mọi loại khiếu nại⁴²

Tóm lại, LTM quy định khá chi tiết và đầy đủ về việc kiểm tra hàng hóa và nghĩa vụ thông báo khi hàng hóa không phù hợp với hợp đồng. Tuy nhiên, sự khác nhau cơ bản nhất của hai nguồn luật này (CISG và LTM) chính là CISG quy định: Việc kiểm tra hàng là trách nhiệm mặc định của bên mua, trong khi LTM quy định trách nhiệm này chỉ phát sinh cho bên mua khi các bên có thỏa thuận vấn đề này trong hợp đồng.

Kết luận

Như vậy theo CISG, có thể thấy, người mua phải kiểm tra hàng hóa để phát hiện mọi sự thiếu phù hợp. Việc kiểm tra hàng hóa thuộc trách nhiệm chứ không hẳn là nghĩa vụ của bên mua. Tuy nhiên, các yêu cầu áp đặt đối với người mua liên quan đến việc kiểm tra hàng hóa không nên quá nghiêm ngặt và tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể, có phương thức và phạm vi kiểm tra khác nhau. Việc kiểm tra hàng hóa là cơ sở để bên mua đưa ra thông báo về tính phù hợp. CISG quy định bên mua nên thông báo cho bên bán càng sớm càng tốt về các khiếm khuyết của hàng hóa nếu các khiếm khuyết này có thể dễ dàng phát hiện. Khi khiếm khuyết của hàng hóa là tiềm ẩn bên trong thì CISG giới hạn thời hạn 2 năm để bên bán được miễn hoàn toàn trách nhiệm nếu có bất cứ sai sót gì đối với hàng hóa.

⁴² Xem khoản 2 Điều 39 CISG.